

- HS chọn đáp án đúng viết vào bảng con.

– Sửa bài, khuyến khích HS **giải thích**.

Các em có thể làm theo các cách khác, không sử dụng quy tắc tìm thành phần trong phép tính, nhưng dùng phương pháp thử chọn.

**Bài 5:**

– HS **tim hiểu** bài, **xác định** cái đã cho và câu hỏi của bài toán.

– HS **tim** cách giải.

3000 kg được lấy 6 lần → Tìm được số gạo nhập về.

Chia đều số gạo nhập về thành các túi, mỗi túi 5 kg → Tìm được số túi.

– HS **làm** bài cá nhân.

– Sửa bài: GV khuyến khích nhiều nhóm **trình bày** bài giải, **giải thích** cách làm.

**Bài 6:**

– HS (nhóm đôi) **xác định** cái đã cho và câu hỏi của bài toán.

– HS **làm** bài cá nhân rồi chia sẻ với bạn.

– Sửa bài: GV khuyến khích nhiều nhóm **trình bày**, **giải thích** cách làm.

(2 l không chia được cho 5 → Đổi 2 l = 2000 ml.)

**Vui học**

– GV phát cho mỗi HS một thẻ bin-gô có kẻ sẵn ô số.

– GV nêu luật chơi rồi lần lượt đọc và viết các phép tính lên bảng (nhân, chia nhân các số tròn nghìn với số có một chữ số trong phạm vi 100 000).

– HS tính rồi khoanh vào số chỉ kết quả trên thẻ.

– HS nào khoanh đủ ba số theo một hàng (hàng dọc, hàng ngang hay hàng chéo) thì thắng cuộc và hô lớn “Bin-gô”.

GV và các bạn cùng kiểm tra kết quả các phép tính của bạn thắng cuộc.

## EM LÀM ĐƯỢC NHỮNG GÌ? (2 tiết)

### A. Mục tiêu

#### 1. Kiến thức, kỹ năng:

- Ôn tập nhân, chia các số có năm chữ số với số có một chữ số (nhẩm, viết).
- Tính giá trị của biểu thức, củng cố quan hệ giữa phép nhân và phép chia.
- Giải quyết vấn đề đơn giản liên quan đến ý nghĩa phép tính, đo lường.

#### 2. Năng lực chủ trọng: tư duy và lập luận toán học, giao tiếp toán học.

#### 3. Tích hợp: Toán học và cuộc sống.

**Phẩm chất:** nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm.

## B. Thiết bị dạy học

GV: hình vẽ bài Khám phá (nếu cần).

## C. Các hoạt động dạy học chủ yếu

### KHỞ ĐỘNG

Dùng một trò chơi để HS tính nhẩm.

### LUYỆN TẬP

#### Bài 1:

– HS thực hiện nhóm đôi: đọc phép tính và nói kết quả cho bạn nghe.

Hai phép tính sau ở mỗi cột, có thể tính nhẩm hay dựa vào mối quan hệ giữa phép nhân và phép chia.

– Sửa bài, GV củng cố mối quan hệ nhân – chia (từ một phép nhân viết được hai phép chia).

#### Bài 2:

HS thực hành theo nhóm đôi.

Hoặc GV nêu lần lượt từng phép tính cho HS thực hiện trên bảng con.

Khi sửa bài, GV hỏi để giúp HS củng cố.

- Cách đặt tính?
- Cách tính (nếu có nhớ thì sao)?
- Cách kiểm tra kết quả (có thể dùng mối quan hệ nhân – chia; riêng đối với phép nhân, có thể dùng thêm tính chất giao hoán để kiểm tra).

#### Bài 3:

– **Tim hiểu bài, nhận biết** yêu cầu của bài: **Tính** giá trị biểu thức rồi **so sánh**.

– HS **thực hiện cá nhân, chia sẻ** nhóm đôi.

– Khi sửa bài, khuyến khích HS **giải thích** tại sao chọn như vậy.

Các em có thể giải thích theo các cách khác nhau.

#### Bài 4:

– HS nhóm đôi **tim hiểu** bài, **xác định** yêu cầu của bài.

– Các em **thảo luận** tìm cách thực hiện.

Có thể theo các cách sau:

+ **Đếm** thêm 1 giờ.

9 giờ, 10 giờ, 11 giờ, 12 giờ, 1 giờ, 2 giờ, 3 giờ, 4 giờ, 5 giờ, 6 giờ → 9 giờ.

9 giờ 30 phút; 10 giờ 30 phút; 11 giờ 30 phút; 12 giờ 30 phút; 1 giờ 30 phút;

2 giờ 30 phút; 3 giờ 30 phút; 4 giờ 30 phút; 5 giờ 30 phút; 6 giờ → 8 giờ 30 phút.

+ Có thể **suy luận**:

Yến ngủ trước 30 phút → nhiều hơn 30 phút.

Cả hai cùng thức dậy lúc 6 giờ.

→ Yến ngủ nhiều hơn 30 phút.

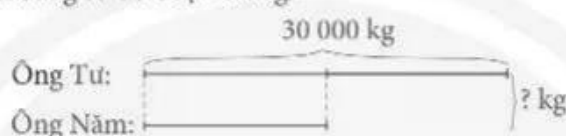
– Khi sửa bài, GV khuyến khích HS **giải thích**.

### Bài 5:

- HS thực hiện **cá nhân**, **chia sẻ** theo nhóm bốn.
- Sửa bài, GV có thể cho HS chơi tiếp sức, khuyến khích HS nói cách làm.  
Ví dụ: 2 000 gấp lên 3 lần là thực hiện phép tính nhân  $2\,000 \times 3 = 6\,000$ .
- GV khái quát mối quan hệ: gấp một số lên 3 lần rồi lại giảm đi 3 lần.

### Bài 6:

- HS (nhóm đôi) **xác định** cái đã cho và câu hỏi của bài toán.
- HS thảo luận.  
Số khoai ông Tư thu hoạch được gấp 2 lần số khoai ông Năm thu hoạch được.  
→ Số khoai ông Tư giảm đi 2 lần thì được số khoai ông Năm.  
Có thể tóm tắt bằng sơ đồ đoạn thẳng.



- HS **làm** bài cá nhân rồi **chia sẻ** với bạn.
- Sửa bài: GV khuyến khích nhiều nhóm **trình bày**, **giải thích** cách làm.

### Khám phá

- GV có thể đưa (hoặc chiếu) hình lên cho HS quan sát và giới thiệu: Đây là giống vẹt mẫu đơn, có xuất xứ từ châu Phi.
- HS đọc thông tin trong SGK.
- GV có thể giới thiệu thêm về vẹt mẫu đơn: Mặc dù là những chú vẹt đến từ Châu Phi nhưng những năm gần đây, vẹt mẫu đơn được nuôi nhiều ở Việt Nam. Với vẻ bề ngoài tinh nghịch và đáng yêu của mình nên vẹt mẫu đơn được rất nhiều bạn trẻ yêu thích và chọn mua.

## DIỆN TÍCH CỦA MỘT HÌNH (1 tiết)

### A. Mục tiêu

#### 1. Kiến thức, kĩ năng:

- Nhận biết “diện tích” thông qua hoạt động so sánh diện tích các hình cụ thể.
- Bước đầu nhận biết “diện tích bằng nhau”, “tổng diện tích” qua các biểu tượng cụ thể.

**2. Năng lực chú trọng:** tư duy và lập luận toán học; giao tiếp toán học; sử dụng công cụ, phương tiện học toán.

**3. Tích hợp:** Toán học và cuộc sống, Tiếng Việt.

**Phẩm chất:** trách nhiệm, chăm chỉ.